

YÊU CẦU BÁO GIÁ

Kính gửi: Các hãng sản xuất, nhà cung cấp tại Việt Nam

Bệnh viện Giao thông vận tải Vĩnh Phúc có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo xây dựng giá làm cơ sở tổ chức mua hóa chất dùng cho máy xét nghiệm sinh hóa tự động phục vụ công tác chuyên môn năm 2025-2026 với nội dung cụ thể như sau:

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá

- Đơn vị yêu cầu báo giá: Bệnh viện Giao thông vận tải Vĩnh Phúc (Địa chỉ: Tiền Châu – Phúc Yên – Vĩnh Phúc)
 - Thông tin liên hệ tiếp nhận báo giá:
 - Họ và tên: Khoa Dược - TTBYT
 - Số điện thoại: 02113875005
 - Địa chỉ email: khoaduocgtvtvp@gmail.com
 - Cách thức tiếp nhận báo giá: bản cứng và bản Scan PDF (bản đã đóng dấu)
 - Nhận trực tiếp bản gốc tại : Khoa Dược – TTBYT Bệnh viện GTVT Vĩnh Phúc
 - Nhận Bản sao PDF qua email: khoaduocgtvtvp@gmail.com
 - Địa chỉ: Tiền Châu – Phúc Yên – Vĩnh Phúc
 - Thời hạn tiếp nhận báo giá: kể từ khi phát hành đến trước 15h ngày 19/05/2025
- Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.
5. Thời hạn có hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 120 ngày kể từ ngày 19/05/2025

II. Nội dung yêu cầu báo giá:

- Danh mục cần báo giá chi tiết theo bảng sau:

TT	Danh mục	Mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật	Số lượng/khối lượng	Đơn vị tính
1	Thuốc thử định lượng nồng độ Uric Acid trong máu	- Thành phần chính: Dung dịch đệm chứa DHBS, 4-aminoantipyrine, peroxidase, uricase. - Đạt tiêu chuẩn chất lượng ISO 13485	2.800	ML
2	Thuốc thử định lượng nồng độ GOT/ AST trong máu	- Thành phần chính: + Thuốc thử R1: Dung dịch đệm TRIS, L-aspartate, MDH, lactate dehydrogenase. + Thuốc thử R2: Dung dịch chứa 2-oxoglutarate, NADH - Đạt tiêu chuẩn chất lượng ISO 13485	21.000	ML
3	Thuốc thử định lượng nồng độ GPT/ ALT trong máu	- Thành phần chính: + Thuốc thử R1: L-alanine, lactate dehydrogenase. + Thuốc thử R2: Dung dịch chứa 2-oxoglutarate, NADH - Đạt tiêu chuẩn chất lượng ISO 13485	21.000	ML
4	Thuốc thử định lượng nồng độ Amylase trong máu	- Thành phần chính: 2-Chloro-4-Nitrophenyl - α -D-Maltotrioxide (CNPG3), Natri Clorua 350 mM, Canxi axetat 6 mM, Kali Thiocyanate 900 mM, Natri Azit. - Đạt tiêu chuẩn chất lượng ISO 13485	400	ML
5	Thuốc thử định lượng nồng độ Bilirubin trực tiếp trong máu	- Thành phần chính: + Thuốc thử R1: Dung dịch đệm, EDTA-Na ₂ , NaCl và axit Sulfamic. + Thuốc thử R2: Dung dịch đệm, Muối dichlorophenyldiazonium 2,4, HCl và EDTA-Na ₂ . - Đạt tiêu chuẩn chất lượng ISO 13485	4.500	ML
6	Thuốc thử định lượng nồng độ Bilirubin toàn phần trong máu	- Thành phần chính: + Thuốc thử R1: Dung dịch chứa NaCl, HCl, chất hoạt động bề mặt + Thuốc thử R2: Dung dịch chứa HCl, 2,4 muối dichlorophenyldiazonium, chất hoạt động bề mặt - Đạt tiêu chuẩn chất lượng ISO 13485	4.500	ML
7	Thuốc thử định lượng nồng độ Creatinine trong máu	- Thành phần chính: + Thuốc thử R1: Dung dịch đệm, Creatine amidinohydrolase, sarcosine oxidase, N-ethyl-N-sulfopropyl -m-toluidine, ascorbate oxyase. + Thuốc thử R2: Dung dịch đệm, Creatinine	15.000	ML

		amidohydrolase, 4-aminoantipyrine, peroxidase, Natri azide - Đạt tiêu chuẩn chất lượng ISO 13485		
8	Thuốc thử định lượng nồng độ Cholesterol trong máu	- Thành phần chính: Dung dịch chứa 4-aminoantipyrine, axit p-hydroxybenzoic, cholesterol esterase, cholesterol oxidase, peroxidase. - Đạt tiêu chuẩn chất lượng ISO 13485	12.000	MI
9	Thuốc thử định lượng nồng độ Glucose trong máu	- Thành phần chính: Dung dịch đệm chứa nicotinamide adenine dinucleotide, adenosine triphosphate, magiê, hexokinase, glucose-6-phosphate dehydrogenase. - Đạt tiêu chuẩn chất lượng ISO 13485	20.000	MI
10	Thuốc thử định lượng nồng độ GGT trong máu	- Thành phần chính: + Thuốc thử R1: Glycylglycine + Thuốc thử R2: L-γ-glutamyl-3-carboxy-4-nitroanilide (Glupa-C) - Đạt tiêu chuẩn chất lượng ISO 13485	7.200	MI
11	Thuốc thử định lượng nồng độ Triglyceride trong máu	- Thành phần chính: 4-aminoantipyrine, adenosine triphosphate, p-chlorophenol, glycerol phosphate oxidase, lipoprotein lipase, peroxidase, glycerol kinase. - Đạt tiêu chuẩn chất lượng ISO 13485	10.000	MI
12	Thuốc thử định lượng nồng độ HDL Cholesterol trong máu	- Thành phần chính: + Thuốc thử R1: N, N-bis (4-sulfobutyl)-m-toluidine disodium (DSBmT); Cholesterol oxidase; Peroxidase + Thuốc thử R2: 4-Aminoantipyrine; Cholesterol esterase; Chất hoạt động bề mặt - Đạt tiêu chuẩn chất lượng ISO 13485	8.000	MI
13	Thuốc thử xét nghiệm định lượng nồng độ LDL Cholesterol	- Thành phần chính: + Thuốc thử R1: 4-Aminoantipyrin; Cholesterol oxidase; Cholesterol esterase; Peroxidase; Detergent 1; dung dịch đệm. + Thuốc thử R2: N,N-bis-(4-sulfobutyl)- m-toluidine disodium (DSBmT); Detergent 2; dung dịch đệm - Đạt tiêu chuẩn chất lượng ISO 13485	8.000	MI
14	Thuốc thử định lượng nồng độ Protein toàn phần trong máu	- Thành phần chính: Natri kali tartrat , pentahydrat đồng sunfat, kali iodua và natri hydroxit - Đạt tiêu chuẩn chất lượng ISO 13485	2.000	MI

15	Thuốc thử định lượng nồng độ Albumin trong máu	- Thành phần chính: Bromocresol Green (BCG) - Đạt tiêu chuẩn chất lượng ISO 13485	2.000	ML
16	Thuốc thử định lượng nồng độ Calcium trong máu	- Thành phần chính: Arsenazo III; Chất hiệu chuẩn canxi - Đạt tiêu chuẩn chất lượng ISO 13485	2.000	ML
17	Thuốc thử định lượng nồng độ Urea trong máu	- Thành phần chính: 2- oxoglutarate, ADP, GLDH, Urease, chất tương tự NADH - Đạt tiêu chuẩn chất lượng ISO 13485	10.800	ML
18	Chất hiệu chuẩn đa năng sử dụng trong xét nghiệm sinh hóa	- Thành phần chính: Huyết thanh người. - Hiệu chuẩn thông số: ALT-Alanine Aminotransferase (GPT/ ALT); Albumin; GOT/ AST; Bilirubin trực tiếp; Bilirubin toàn phần; Calcium; Cholesterol; Creatinine; Glucose; γ -Glutamyltransferase (GGT); Protein toàn phần; Triglyceride; Urea (BUN); Uric Acid - Đạt tiêu chuẩn chất lượng ISO 13485	60	ML
19	Vật liệu kiểm soát nồng độ xét nghiệm sinh hóa mức bình thường	- Thành phần chính: Huyết thanh người. - Kiểm soát các thông số: ALT-Alanine Aminotransferase (GPT/ ALT); Albumin; Amylase; GOT/ AST; Bilirubin trực tiếp; Bilirubin toàn phần; calcium; Cholesterol-HDL; Cholesterol-LDL; Cholesterol; Creatinine; Glucose; γ -Glutamyltransferase (GGT); Protein toàn phần; Triglyceride; Urea; Uric Acid - Đạt tiêu chuẩn chất lượng ISO 13485	75	ML
20	Vật liệu kiểm soát nồng độ xét nghiệm sinh hóa mức bất thường	- Thành phần chính: Huyết thanh người. - Kiểm soát các thông số: ALT-Alanine Aminotransferase (GPT/ ALT); Albumin; Amylase; GOT/ AST; Bilirubin trực tiếp; Bilirubin toàn phần; calcium; Cholesterol-HDL; Cholesterol-LDL; Cholesterol; Creatinine; Glucose; γ -Glutamyltransferase (GGT); Protein toàn phần; Triglyceride; Urea; Uric Acid - Đạt tiêu chuẩn chất lượng ISO 13485	75	ML
21	Chất hiệu chuẩn chất lượng xét nghiệm HbA1C	- Thành phần chính: Được điều chế từ hồng cầu người. - Đạt tiêu chuẩn chất lượng ISO 13485	8	ML
22	Vật liệu kiểm soát chất lượng xét nghiệm HbA1C	- Thành phần chính: Được điều chế từ hồng cầu người - Đạt tiêu chuẩn chất lượng ISO 13485	8	ML

23	Thuốc thử định lượng nồng độ HbA1C	- Thành phần chính: + Thuốc thử R1: Dung dịch đệm, chất ổn định. + Thuốc thử R2: Kháng thể đơn dòng của chuột kháng HbA1c người, Kháng thể đa dòng của dê kháng IgG của chuột, chất đệm, chất ổn định, thuốc thử tán huyết - Đạt tiêu chuẩn chất lượng ISO 13485	7.920	MI
24	Dung dịch rửa có tính kiềm sử dụng khử khuẩn nước buồng ủ khay phản ứng máy sinh hóa	- Thành phần chính: + HCOONa + Thuốc diệt khuẩn - Đạt tiêu chuẩn chất lượng ISO 13485	28.000	MI
25	Dung dịch rửa có tính kiềm sử dụng để ngâm rửa ống nghiệm, cuvette máy sinh hóa	- Thành phần chính: NaOH - Đạt tiêu chuẩn chất lượng ISO 13485	12.000	MI

2. Địa điểm cung cấp, lắp đặt, các yêu cầu về vận chuyển: Vận chuyển hàng đến tận kho Khoa Dược - TTBYT - Bệnh viện Giao thông vận tải Vĩnh Phúc.

3. Thời gian giao hàng dự kiến: Trong vòng 05 ngày kể từ khi nhận được đơn hàng.

4. Dự kiến về các điều khoản tạm ứng, thanh toán hợp đồng: Thanh toán sau khi bên mua nhận đủ hàng hóa , giấy tờ, thủ tục, hóa đơn tài chính của bên bán.

5. Báo giá cần được lập theo mẫu tại Phụ lục kèm công văn này, được người đại diện hợp pháp của công ty ký, đóng dấu đỏ công ty, ghi rõ thời hạn có hiệu lực của báo giá.

Rất mong nhận được sự cộng tác của Quý công ty.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Phạm Lê Thắng

PHỤ LỤC
Mẫu báo giá

[TÊN NHÀ THẦU]

BÁO GIÁ⁽¹⁾

Kính gửi: Bệnh viện GTVT Vĩnh Phúc

Trên cơ sở yêu cầu báo giá của Bệnh viện GTVT Vĩnh Phúc, chúng tôi *[ghi tên, địa chỉ của hãng sản xuất, nhà cung cấp; trường hợp nhiều hãng sản xuất, nhà cung cấp cùng tham gia trong một báo giá (gọi chung là liên danh) thì ghi rõ tên, địa chỉ của các thành viên liên danh]* báo giá hóa chất xét nghiệm như sau:

1. Báo giá hóa chất xét nghiệm như sau:

STT	Danh mục hàng hóa	Tên thương mại	Tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật	Hãng – nước sản xuất	Đơn vị	Số lượng	Đơn giá (VND)	Thành tiền (VND)	Căn cứ báo giá		
									Giá trúng thầu, tên CSYT, số QĐTT, ngày QĐTT	Giá trúng thầu, tên CSYT, số QĐTT, ngày QĐTT	Giá trúng thầu, tên CSYT, số QĐTT, ngày QĐTT
1	Hàng hóa A										
2	Hàng hóa B										

(Giá trên đã bao gồm thuế, chi phí vận chuyển và các chi phí khác)

2. Báo giá này có hiệu lực trong vòng: 120 ngày, kể từ ngày 19 tháng 05 năm 2025

3. Chúng tôi cam kết:

- Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc các tài liệu tương đương khác; không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp.
- Giá trị của hóa chất nêu trong báo giá là phù hợp. không vi phạm quy định của pháp luật về cạnh tranh. bán phá giá.
- Những thông tin nêu trong báo giá là trung thực.

..... ngày.... tháng....năm....

Đại diện hợp pháp của hãng sản xuất. nhà cung cấp
(Ký tên. đóng dấu (nếu có))